

Bản án số: 11/2023/HSST

Ngày: 16 - 01 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đặng Tấn Đức;

2/ Bà Phạm Thị Nhung.

Thư ký phiên tòa: ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa: ông Khổng Sơn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 171/2022/HSST ngày 23 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 309/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức L, sinh năm 1980, tại: QN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 98/4 đường TI, phường 11, quận TB, TP. H; chỗ ở hiện nay: không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn N, sinh năm 1952 và bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1956; vợ, con: chưa;

- *Nhân thân:* - Ngày 18/5/2007 bị Tòa án nhân dân quận TB, thành phố H xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2009;

- *Tiền án:* Ngày 20/12/2011 bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố H xử phạt 01 năm tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/9/2012; ngày 09/8/2013 bị Tòa án nhân dân quận TB, thành phố H xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/5/2016; Chưa thi hành hình phạt tiền, chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm; ngày 19/4/2018 bị Tòa án nhân dân quận BT, thành phố H xử phạt 04 năm tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/8/2021.

- *Tiền sự:* không.

Bị bắt tạm giữ ngày 13/8/2022 và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T, tp. H và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* chị Nguyễn Thị I, sinh năm 1999; trú tại: 95 đường TM, phường 8, quận TB, TP. H (Văng mặt).
- *Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan:*
 1. Chị Phùng Thị H, sinh năm 1957; trú tại: 593 ĐB, phường 1, quận 3, TP. H (Văng mặt).
 2. Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1946; trú tại: 32/3 đường TQ, phường 15, quận TB, TP. H (Văng mặt).
 3. Anh Nguyễn Văn O, sinh năm 1978; trú tại: xã NT, huyện N, tỉnh ND (Văng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 12/8/2022, Nguyễn Đức L gặp Q (chưa rõ lai lịch) trên đường BC, quận TB, tại đây Q rủ L đi cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài, L đồng ý đồng thời Q đưa cho L 01 bình xịt hơi cay để sử dụng khi bị người dân truy đuổi. Sau đó, Q điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 59F1-098.XX chở L qua nhiều tuyến đường tìm tài sản sơ hở để cướp giật. Khi đến trước nhà số 24D đường ĐH, phường HT, quận T, Q phát hiện chị Nguyễn Thị I đang sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng trong nhà nên Q quay đầu xe lại để L xuống đi bộ đến chỗ chị I, dùng tay phải giật được điện thoại di động trên rồi lên xe của Q đang chờ sẵn để tẩu thoát. Lúc này, chị I chạy theo L và tri hô “cướp...cướp” nên người dân chặn đầu xe làm L và Q ngã tại trước số 22 ĐH, phường HT, quận T và điện thoại di động vừa cướp giật được cũng bị rơi xuống đường. Sau đó cả hai bỏ lại xe gắn máy chạy bộ, đồng thời L lấy bình xịt hơi cay xịt vào chị I và người dân truy đuổi nhằm tẩu thoát. Khi đến đối diện số 02 đường HL, phường HT, quận T thì L bị người dân bắt giữ giao cho công an phường xử lý, riêng Q chạy bộ tẩu thoát.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 1465/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 06/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban quận T thời điểm định giá ngày 12/8/2022 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu trắng trị giá 8.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu trắng. Là điện thoại Lâm cướp giật. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị I.

- Thu giữ của Nguyễn Đức L:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A22, số Imei: 357297125990XXX, L dùng để liên lạc cá nhân;

+ 01 bình xịt hơi cay hình trụ tròn, hiệu NATO, Lâm sử dụng chống trả người dân để tẩu thoát;

+ 01 áo khoác dài tay, màu đen; 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng; 01 quần tây dài, màu xám đen; 01 nón bảo hiểm đen, là trang phục Lâm mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản;

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số: 59F1- 098.XX, số máy: JF33E - 0373XXX, số khung: Rỉ sét mất số. Là xe gắn máy của Q sử dụng để chở L đi cướp giật tài sản.

- Thu giữ của anh Trịnh Đạt H: 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh diễn biến vụ cướp giật tài sản (kèm hồ sơ vụ án);

- Thu giữ của anh Trần Văn Chí T: 01 đĩa CD ghi lại hình ảnh diễn biến vụ cướp giật tài sản (kèm hồ sơ vụ án);

Về phần dân sự: Chị Nguyễn Thị I đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSQ.TP ngày 23 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức L về tội: “*Cướp giật tài sản*” theo điểm đ, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Lâm từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề cập xử lý phân trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

- Bị cáo Nguyễn Đức L đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Đức L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để xác định: Nguyễn Đức L đã bị Tòa án nhân dân quận BT, TP. H xử phạt 04 năm tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích thì vào khoảng 19 giờ ngày 12/8/2022, Nguyễn Đức L cùng đồng phạm có hành vi cướp giật điện thoại di động hiệu Iphone 11 trị giá 8.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị I tại trước nhà số 24D đường ĐH, phường HT, quận T đồng thời có hành vi sử dụng bình xịt hơi cay xịt vào người chị I và người dân truy đuổi nhằm tẩu thoát thì bị bắt giữ cùng tang vật.

Vì vậy, Cáo trạng số 06/CT-VKSQ.TP ngày 23 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức L về tội: “*Cướp giật tài sản*” theo điểm đ (*hành hung để tẩu thoát*), i (*tái phạm nguy hiểm*) khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần thiết xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi nghị án lượng hình cũng cần cân nhắc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; tài sản đã kịp thời thu hồi và trao trả cho người bị hại, nên hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s,h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Đối với đối tượng tên Q do L không biết rõ nhân thân lai lịch nên chưa làm việc được, hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh truy tìm, khi nào bắt được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Chị Nguyễn Thị I đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu trắng. Là điện thoại Lâm cướp giật. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị I là phù hợp.

- Thu giữ của Nguyễn Đức L:

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A22, số Imei: 357297125990XXX, L dùng để liên lạc cá nhân. Xét đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 bình xịt hơi cay hình trụ tròn, hiệu NATO, L sử dụng chống trả người dân để tẩu thoát. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 áo khoác dài tay, màu đen; 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng; 01 quần tây dài, màu xám đen; 01 nón bảo hiểm đen, là trang phục L mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số: 59F1-098.XX, số máy: JF33E - 0373XXX, số khung: Rỉ sét mất số. Là xe gắn máy của Q sử dụng để chở L đi cướp giật tài sản.

Xác minh biển số 59F1- 098.XX là xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo, có số máy: 5P11 - 339XXX; số khung: Y- 339XXX do chị Phùng Thị H, thường trú: 593 ĐB, phường 1, Quận 3 đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, chị H cho biết đã bán xe gắn máy trên cho một người không rõ lai lịch vào năm 2011. Cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Theo kết luận giám định số 16393/KL-KTHS ngày 30/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận: số máy không thay đổi, số khung: Rỉ sét mất số, không xác định được số nguyên thủy. Qua xác minh tại Đội CSGT Công an huyện C, xe gắn máy có số máy: F33E - 03731XX là xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đỏ có biển số 59P1-722.XX, số khung 12DY-302XXX do anh Nguyễn Quang T, thường trú: 32/3 TQ, phường 15, quận TB đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc anh T cho biết, xe gắn máy trên anh T đứng tên chủ sở hữu dùm cho cháu ruột là anh Nguyễn Văn O, thường trú: Xã NT, huyện N, tỉnh ND. Qua làm việc với anh O cho biết đã bị mất trộm xe gắn máy trên vào ngày 21/4/2022 tại A1/20B, tổ 1, ấp 1, xã VA, huyện C. Giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số: 114/PNK ngày 11/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T.

- Thu giữ của anh Trịnh Đạt Hưng: 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh diễn biến vụ cướp giật tài sản (kèm hồ sơ vụ án);

- Thu giữ của anh Trần Văn Chí Thanh: 01 đĩa CD ghi lại hình ảnh diễn biến vụ cướp giật tài sản (kèm hồ sơ vụ án);

[8] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội "*Cướp giật tài sản*".

[2] Áp dụng: điểm đ, i khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.1] Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L 05 (năm) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 13/08/2022.

[3] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bình xịt hơi cay hình trụ tròn, hiệu NATO; 01 áo khoác dài tay, màu đen; 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng; 01 quần tây dài, màu xám đen; 01 nón bảo hiểm đen; 01 biển số 59F1- 098.XX.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A22, số Imei: 357297125990XXX.

- Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, TP. H điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật đối với: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, số máy: JF33E - 0373XXX, số khung: Rỉ sét mất số.

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh diễn biến vụ cướp giật tài sản thu giữ của anh Trịnh Đạt Hưng; 01 đĩa CD ghi lại hình ảnh diễn biến vụ cướp giật tài sản thu giữ của anh Trần Văn Chí Thanh.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số: 114/PNK ngày 11/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, TP. H.

[4] Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Đức L phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo Nguyễn Đức L được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố H. Người bị hại, người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL&NV liên quan;
- VKSND Q.T;
- THADS quận T;
- Công an Q.T;
- TAND TP. H;
- Sở Tư pháp TP.H;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành

